Cộng trừ số tròn chục

30 bài · có đáp án

Họ và tên: _____ Ngày: _____

1. 29 - 7 = ____
2. 24 + 13 = ____
3. 83 - 8 = ____
4. 18 + 76 = ____
5. 82 + 17 = ____
6. 74 - 55 = ____
7. 69 + 16 = ____
8. 75 - 34 = ____
9. 38 - 7 = ____
10. 59 - 14 = ____
11. 27 - 15 = ____
12. 69 - 57 = ____
13. 72 - 13 = ____
14. 18 + 71 = ____
15. 10 + 50 = ____
16. 79 - 73 = ____
17. 50 + 15 = ____
18. 41 - 12 = ____
19. 100 - 39 = ____
20. 100 - 66 = ____
21. 82 - 70 = ____
22. 8 + 16 = ____
23. 76 - 44 = ____
24. 64 - 4 = ____
25. 76 + 19 = ____
26. 24 + 61 = ____
27. 96 - 54 = ____
28. 28 + 40 = ____
29. 100 - 34 = ____
30. 19 + 61 = ____

Cộng trừ số tròn chục - Đáp án

30 bài · có đáp án

1. 29 - 7 = 22
2. 24 + 13 = 37
3. 83 - 8 = 75
4. 18 + 76 = 94
5. 82 + 17 = 99
6. 74 - 55 = 19
7. 69 + 16 = 85
8. 75 - 34 = 41
9. 38 - 7 = 31
10. 59 - 14 = 45
11. 27 - 15 = 12
12. 69 - 57 = 12
13. 72 - 13 = 59
14. 18 + 71 = 89
15. 10 + 50 = 60
16. 79 - 73 = 6
17. 50 + 15 = 65
18. 41 - 12 = 29
19. 100 - 39 = 61
20. 100 - 66 = 34
21. 82 - 70 = 12
22. 8 + 16 = 24
23. 76 - 44 = 32
24. 64 - 4 = 60
25. 76 + 19 = 95
26. 24 + 61 = 85
27. 96 - 54 = 42
28. 28 + 40 = 68
29. 100 - 34 = 66
30. 19 + 61 = 80